



ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
NGUYỄN MAI ANH - VŨ NGỌC TUYỀN

Âm nhạc

BẢN MẪU

9



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Đọc bản mới nhất trên hoc10.vn

Bản mẫu góp ý

**HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA**

Môn Âm nhạc – Lớp 9

*(Kèm theo Quyết định số 1551/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 6 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trọng Ánh	Chủ tịch
2	Ông Lê Minh Tâm	Phó Chủ tịch
3	Ông Trần Văn Minh	Ủy viên, Thư kí
4	Bà Trần Hương Giang	Ủy viên
5	Bà Nguyễn Lan Hương	Ủy viên
6	Bà Nguyễn Thị Hồng Mỹ	Ủy viên
7	Bà Đinh Thị Phương Anh	Ủy viên

ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
NGUYỄN MAI ANH – VŨ NGỌC TUYỀN

Âm nhạc

9

BẢN MẪU



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng sách

Các em học sinh yêu quý!

Cuốn sách *Âm nhạc 9* (bộ sách giáo khoa *Cánh Diều*) được biên soạn theo *Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018* để tiếp nối với các cuốn sách *Âm nhạc 6*, *Âm nhạc 7* và *Âm nhạc 8* mà các em đã học ở những năm học trước. Sách có 8 chủ đề, được chia thành 16 bài học; mỗi học kì gồm 4 chủ đề. Cuối sách có *Bảng giải thích thuật ngữ*.

Xuyên suốt trong sách vẫn là các nội dung: hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, lí thuyết âm nhạc và thưởng thức âm nhạc. Cuối mỗi bài học còn có hoạt động trải nghiệm và khám phá được biên soạn theo hướng học mà chơi, chơi mà học giúp các em vận dụng sáng tạo các kiến thức và kĩ năng âm nhạc. Ở nội dung nhạc cụ, các bài hoà tấu không ấn định cụ thể tên loại nhạc cụ giai điệu để các em có thể luyện tập bằng bất cứ loại nhạc cụ nào mà nhà trường hoặc gia đình có.

Những nội dung học tập hấp dẫn trong sách sẽ giúp các em từng bước phát triển phẩm chất, năng lực âm nhạc và các năng lực chung theo quy định của chương trình môn học, từ đó góp phần bồi đắp cho đời sống tinh thần của các em thêm phong phú, tươi vui và hạnh phúc.

Mong các em học sinh yêu thích và hăng hái tham gia các hoạt động âm nhạc theo hướng dẫn của sách và của thầy cô.

Chúc các em có những giờ học âm nhạc vui tươi và hấp dẫn.

Các tác giả

Kí hiệu dùng trong sách



Hoạt động mở đầu



NHẠC CỤ

Nội dung nhạc cụ



HÁT

Nội dung hát



THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

Nội dung
thường thức âm nhạc



NGHE NHẠC

Nội dung nghe nhạc



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

Nội dung
lí thuyết âm nhạc



ĐỌC NHẠC

Nội dung đọc nhạc



TRẢI NGHIỆM
VÀ KHÁM PHÁ

Hoạt động trải nghiệm
và khám phá



Câu hỏi/ Luyện tập

Các em nhớ giữ gìn sách sạch, đẹp.

TUỔI MƯỜI LĂM

BÀI 1

- Hát: Bài hát *Tuổi mười lăm*
- Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn
- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng; cách xác định và gọi tên quãng

BÀI 2

- Đọc nhạc: Luyện đọc quãng theo mẫu; *Bài đọc nhạc số 1*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 1*



BÀI 1

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Tuổi mười lăm*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Thường thức âm nhạc:** Nhận biết và nêu được đặc điểm một số thể loại nhạc dân.
- **Lý thuyết âm nhạc:** Nêu được khái niệm quãng; biết cách xác định và gọi tên quãng.



- Kể tên một vài bài hát có chủ đề về tuổi học trò.
- Trả lời câu hỏi: Nhạc không lời là gì?

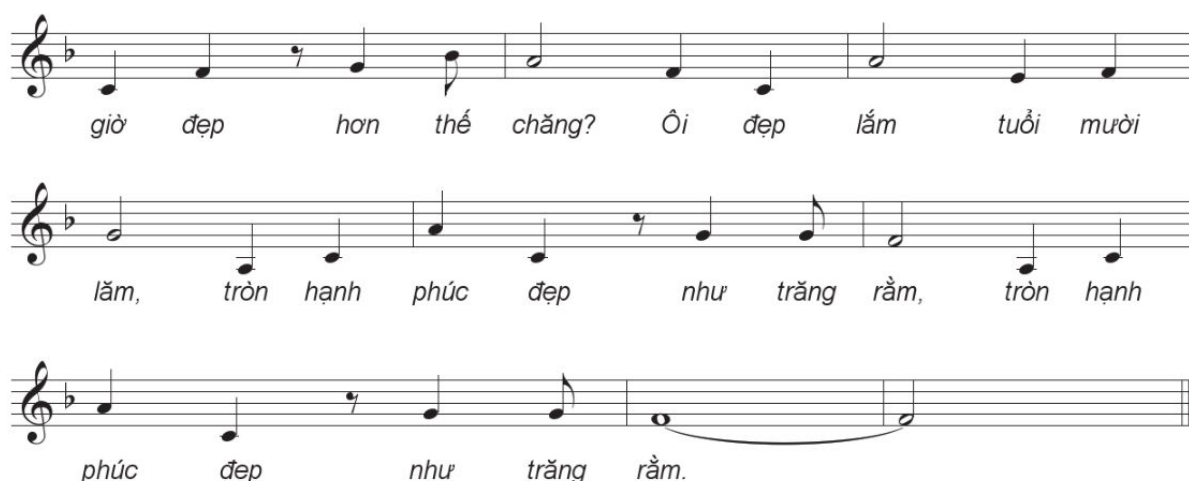


Tuổi mười lăm

Hơi nhanh – Trong sáng

Nhạc và lời: Trương Quang Lục

Em bước vào tuổi mười lăm, bao mới
Em già từ ngày tuổi thơ, xao xuyến
lạ đến dần theo tháng năm. Bao ước vọng và mộng
rộn trong lòng bao ước mơ. Em đến trường rạo rực
mơ, nhẹ nhàng như vãn điệu những dòng thơ, dịu dàng
vui, tình bạn thân ngọt ngào thắm hồng tươi, đường tương
như lời mẹ hát ầu ơ. (Nhạc.....)
lai mở rộng như biển khơi.
.....) Ôi đẹp lắm tuổi mười lăm, có bao



Với giai điệu vui tươi, trong sáng, lời ca trong trẻo, dạt dào cảm xúc, bài hát *Tuổi mười lăm* thể hiện sự hồn nhiên, vô tư, trong sáng của lứa tuổi 15 – lứa tuổi trăng tròn với biết bao hoài bão và ước mơ.

Bài hát có hình thức hai đoạn:

- Đoạn 1: 10 nhịp (từ đầu đến *mẹ hát ầu ơ*).
- Nét nhạc nối tiếp: 2 nhịp.
- Đoạn 2: 11 nhịp (từ *Ôi đẹp lắm* đến hết bài).



Những ca từ nào trong bài hát *Tuổi mười lăm* được hát luyến?



THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

Một số thể loại nhạc đàn

Nhạc đàn (khí nhạc) là những tác phẩm âm nhạc được thể hiện bằng nhạc cụ. Cũng như nhạc hát, nhạc đàn gồm nhiều thể loại khác nhau. Dưới đây là một số thể loại nhạc đàn:

1. Bài ca không lời

Bài ca không lời (Song Without Words) là những tác phẩm khí nhạc nhỏ, giai điệu có tính chất du dương như hát, thường viết cho đàn piano, violin hoặc violoncello. Bài ca không lời phù hợp với đông đảo thính giả, biểu diễn trong phòng hoà nhạc nhỏ có tính gia đình. Nhạc sĩ người Đức F. Mendelssohn là người sáng tạo ra thể loại này. Ông đã viết tập *Bài ca không lời* gồm 48 bản cho đàn piano.

Ví dụ:

- *Bài ca mùa xuân* (F. Mendelssohn);
- *Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền* (P. I. Tchaikovsky);
- *Quê hương* (Lưu Cầu).

2. Vánxơ

Vánxơ (*Waltz*) là thể loại âm nhạc gắn liền với loại nhịp gồm 3 phách, có nguồn gốc từ sinh hoạt múa dân gian. Vánxơ có các dạng khác nhau như vánxơ Đức, vánxơ Pháp và vánxơ của thành Viên (Thủ đô nước Áo). Nhiều nhạc sĩ yêu thích thể loại này nên đã sáng tác những bản vánxơ thể hiện trạng thái tình cảm đa dạng, phong phú của con người.

Ví dụ:

- *Waltz in A Minor* (F. Chopin);
- *The Blue Danube* (J. Strauss II);
- *Waltz Favorite* (W. A. Mozart).



3. Dạ khúc

Dạ khúc (*Nocturne*) là tên gọi của loại tác phẩm một chương, có đặc điểm ca xướng trữ tình thể hiện những ước mơ, gợi sự yên tĩnh, hình tượng về đêm. Dạ khúc thường viết ở nhịp độ vừa phải hoặc chậm rãi.

Ví dụ:

- *Nocturne in Eb Major* (F. Chopin);
- *Nocturne in D Major* (W. A. Mozart);
- *Nocturne in F Minor* (M. Glinka).

4. Khúc luyện tập

Với hình thức là những tác phẩm độc lập, mỗi *khúc luyện tập* (*Étude*) nhằm giải quyết một yêu cầu nào đó về kỹ thuật cho người học nhạc cụ. Tuy nhiên, bên cạnh các khúc luyện tập mang tính chất sư phạm còn có cả những khúc luyện tập là tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao dùng để biểu diễn trong buổi hoà nhạc.

Ví dụ:

- *Étude số 3 – Nỗi buồn* (F. Chopin);
- *Étude số 3 – Tiếng chuông* (F. Liszt);
- *Étude số 3* (S. Prokofiev).



Kể tên một số tác phẩm nhạc đàn mà em biết.



Sơ lược về quãng; cách xác định và gọi tên quãng

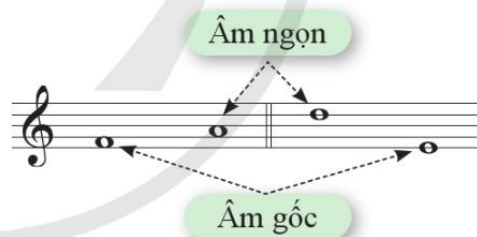
1. Khái niệm

Quãng là sự kết hợp cao độ của 2 âm thanh. Khi 2 âm thanh vang lên cùng một lúc tạo thành *quãng hoà thanh*, vang lên lần lượt tạo thành *quãng giai điệu*. Âm dưới của quãng gọi là *âm gốc*, còn âm trên là *âm ngọn*.

Ví dụ: Quãng hoà thanh



Quãng giai điệu



Cách đọc quãng: Đối với quãng hoà thanh sẽ đọc âm gốc trước, âm ngọn sau; đối với quãng giai điệu thì âm nào vang lên trước sẽ đọc trước, âm nào vang lên sau sẽ đọc sau kèm với hướng chuyển động của quãng. Ở ví dụ trên, các quãng được đọc là: quãng Son – Đô; quãng Pha – La đi lên; quãng Rê – Mi đi xuống.

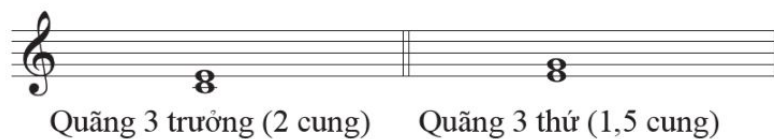
2. Cách xác định và gọi tên quãng

Quãng được xác định bởi hai độ lớn là độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng.

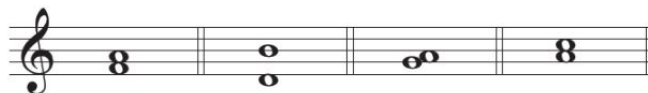
Độ lớn số lượng thể hiện bằng số lượng bậc âm có trong quãng. Chẳng hạn, quãng Đô – Mi có độ lớn số lượng là 3 vì gồm 3 bậc là Đô – Rê – Mi.

Độ lớn chất lượng thể hiện bằng số cung và nửa cung chứa trong quãng. Chẳng hạn, quãng Đô – Mi có độ lớn chất lượng là 2 cung.

Quãng được gọi tên theo độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng; tùy theo số lượng cung, nửa cung chứa trong quãng mà xác định tên gọi và tính chất các quãng là *trưởng* thứ, *đúng*, *tăng*, *giảm*. Ví dụ:



Xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng dưới đây:



Chia sẻ với các bạn những thông tin và cảm nhận của mình về một tác phẩm nhạc đàn đã được nghe.



BÀI 2

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 1*.



– Nghe bài hát *Tiến lên Đoàn viên* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.

– Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Tuổi mười lăm*.



1

Luyện đọc quãng theo mẫu



2

Bài đọc nhạc số 1

(Trích và dịch giọng bài hát *Tiến lên Đoàn viên*)



Bài đọc nhạc số 1 được viết ở giọng gì?

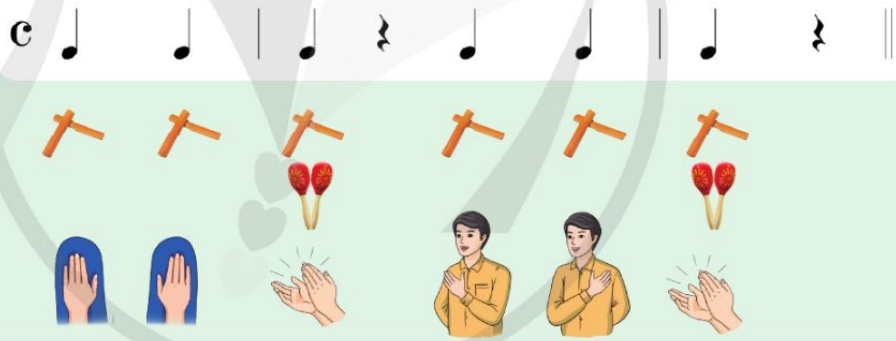


1

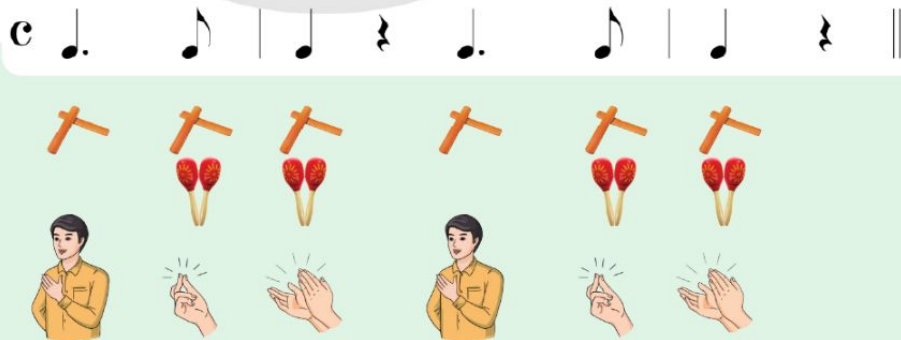
Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2

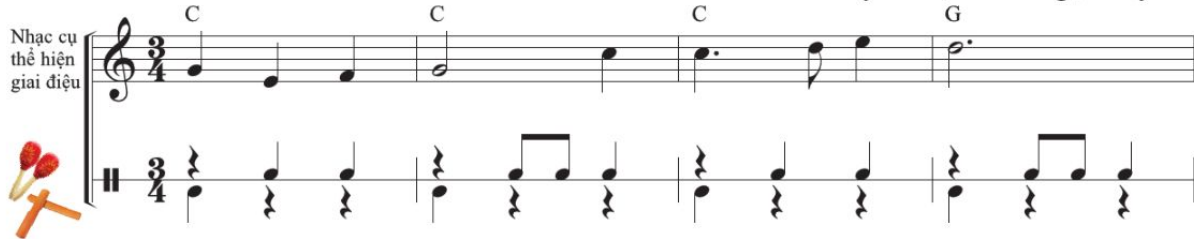


* Ứng dụng đệm cho bài hát *Tuổi mười lăm*

(Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1; mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2)

Bài hoà tấu số 1

Nhạc: Phạm Tuyên
Chuyển soạn: Vũ Ngọc Tuyên



Chép lại nét nhạc dưới đây, sau đó điền thêm cao độ còn bỏ trống để có một câu hát hoàn chỉnh.



***Tuổi trẻ không có lý tưởng giống như
buổi sáng không có Mặt Trời.***

(Belinsky)

GIẢI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

BÀI 3

- Hát: Bài hát *Quê hương thanh bình*
- Nghe nhạc: Bài dân ca *Ví dò đưa sông Lam*
- Thường thức âm nhạc: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

BÀI 4

- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 2*



BÀI 3

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Quê hương thanh bình*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp của bài *Ví đồ đưa sông Lam*; biết biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.
- **Thường thức âm nhạc:** Nhận biết và nêu được vài nét về Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.



- Hát một câu dân ca Nam Bộ mà em biết.
- Trả lời câu hỏi: Dân ca Việt Nam được chia thành những vùng miền nào?



Quê hương thanh bình

Phỏng theo điệu *Lí tứ đại* (Dân ca Nam Bộ)
Đặt lời mới: Lê Kim Hưng – Đỗ Thanh Hiền

Tha thiết

Non nước quê hương mình, vui sống trong thanh bình.
Non nước quê hương mình, chan chứa bao ân tình.

Mùa màng sinh sôi, nhà nhà yên vui.
Biển trời bao la, rộn ràng câu ca.

Muôn sắc hoa đua nở, trái ngọt trĩu thom trên cành.
Hương lúa thom trên đồng, trái ngọt chín thom bốn mùa.

Chim líu lo chao liệng, đàn em thơ hát khúc nhạc vui. Rộn
Chim hót vang trên cành, đàn em thơ đến lớp học vui. Kê

vang tiếng ca yêu đời, nụ cười tươi thắm trên bờ môi.
vai sát vai chung lòng, dựng xây nước non đẹp tươi.

Lí là một trong những thể loại dân ca được sử dụng rộng rãi trong sinh hoạt văn hoá ở vùng đất Nam Bộ.

Bài hát *Quê hương thanh bình* được đặt tên và lời mới phỏng theo điệu *Lí tứ đại* (dân ca Nam Bộ). Bài hát có hình thức một đoạn, giai điệu mềm mại, trong sáng, lời ca giàu hình ảnh, thể hiện khung cảnh thanh bình và tươi đẹp của quê hương đất nước.



- Những câu hát nào có giai điệu giống nhau?
- Kể tên một vài bài dân ca Nam Bộ mà em biết.



Ví đò đưa sông Lam

(Dân ca Nghệ Tĩnh)

Ghi âm: Vi Phong
Sưu tầm: Trung Phong

Chậm – Mềm mại

Ơ ơ (chứ) ai biết nước sông Lam rằng là trong
là đục, thì biết sống cuộc đời (chứ) rằng là
nhục (i) là vinh (chứ) thuyền em lên thác xuống ơ ơ
ghềnh, nước non là nghĩa (hì) là tình ai ơi.



- Vì sao bản nhạc bài dân ca *Ví đò đưa sông Lam* không ghi số chỉ nhịp?
- Nêu cảm nhận của em về bài dân ca.

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

Ví, giặm Nghệ Tĩnh là hai thể loại hát dân ca độc đáo, chiếm vị trí quan trọng trong đời sống văn hoá của người dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Dân ca ví, giặm được hát trong hầu hết mọi hoạt động đời thường, ở mọi lúc, mọi nơi: khi ru con, đan lát, dệt vải, lúc làm ruộng, chèo thuyền, xay lúa,... Lời ca của ví, giặm mộc mạc, dân dã, gần với ngôn ngữ đời sống; nội dung đa dạng, miêu tả cuộc sống, phản ánh tập quán xã hội, lịch sử, tình yêu quê hương, đất nước, con người, tình yêu đôi lứa,... Nhiều bài hát mang tính giáo dục sâu sắc: kính trọng cha mẹ, chung thủy, nghĩa tình, trung thực, góp phần gìn giữ các tập tục, truyền thống tốt đẹp.

Dân ca ví, giặm được diễn xướng theo ba hình thức: *hát lẻ*, *hát đối* và *hát cuộc*. Các cuộc hát nổi bật với lời hát giao duyên, thường có ba chặng: *hát dạo*, *hát đối* và *hát xe kết*. Mỗi bên hát phải có ít nhất hai, ba người, trong đó một người hát chính, người còn lại hát theo để đỡ giọng.

Ví và giặm luôn được hát xen kẽ cùng nhau nhưng cũng có những điểm khác biệt. Hát ví thường là hát tự do, không có nhịp, người hát có thể co giãn trường độ một cách ngẫu hứng. Hát giặm có tiết tấu rõ ràng, có phách mạnh, phách nhẹ.



Dân ca ví, giặm có nhiều làn điệu khác nhau như: *Ví phường cấy*, *Ví phường gặt*, *Ví phường nón*, *Ví phường đan*, *Ví phường vải*, *Ví phường cửi*, *Ví trèo non*, *Ví đồ đưa*, *Giặm kể*, *Giặm nói*, *Giặm vè*, *Giặm nam nữ*, *Giặm cửa quyền*, *Giặm ru*, *Giặm xâm*,...

Năm 2014, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.



Hát một câu dân ca Nghệ Tĩnh mà em biết.



Sưu tầm và chia sẻ với các bạn một ca khúc mới sáng tác mang âm hưởng dân ca Việt Nam. Hãy hát một vài câu trong bài hát đó.



BÀI 4

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 2*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 2*.



- Nghe điệu *Chim sáo* (Dân ca Khơ-me) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Quê hương thanh bình*.



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 2

(Phỏng theo điệu *Chim sáo* – Dân ca Khơ-me)



- Giai điệu *Bài đọc nhạc số 2* có xuất hiện đủ 7 bậc âm của giọng Đô trưởng hay không?
- Ô nhịp nào trong bài đọc nhạc có tiết tấu đảo phách?

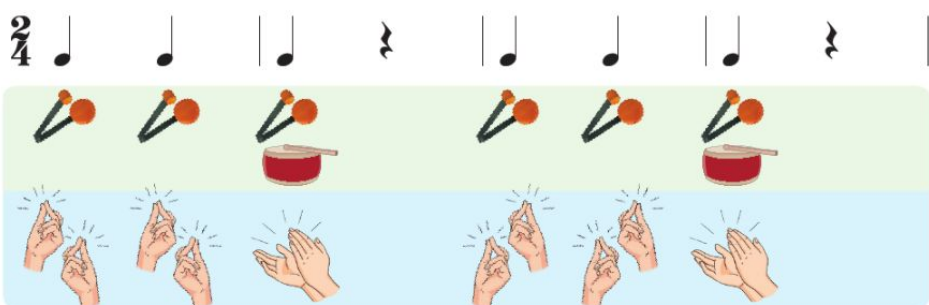


NHẠC CỤ

1

Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể



* Ứng dụng đệm cho bài hát *Quê hương thanh bình*

2

Bài hoà tấu số 2

(Phỏng theo điệu *Chim sáo* – Dân ca Khơ-me)

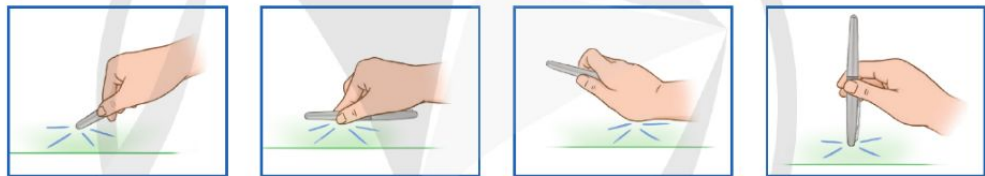
Chuyển soạn: Nguyễn Mai Anh

Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Vui tươi



Sử dụng một cây bút để thể hiện mẫu tiết tấu ở trang 16, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Quê hương thanh bình*.



Ví dụ:

Non nước quê hương mình, vui sống trong thanh bình...

Âm nhạc dân gian là giai điệu nguyên thủy của con người và là tấm gương phản chiếu âm nhạc của thế giới!

(Friedrich Nietzsche)

CÔNG ƠN THẦY CÔ

BÀI 5

- Hát: Bài hát *Dáng thầy*
- Thường thức âm nhạc: Kèn cor và kèn trombone
- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng

BÀI 6

- Đọc nhạc: Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; *Bài đọc nhạc số 3*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Thể bấm hợp âm Rê thứ trên kèn phím; *Bài hoà tấu số 3*



BÀI 5

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Dáng thầy*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Thông thức âm nhạc:** Nêu được tên và đặc điểm của kèn cor, kèn trombone; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của hai loại nhạc cụ này.
- **Lý thuyết âm nhạc:** Nêu được khái niệm dịch giọng; biết dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của giáo viên.



- Kể tên một số bài hát có chủ đề về thầy cô.
- Kể tên những loại kèn đồng mà em biết.



Dáng thầy

Tình cảm – Tha thiết Nhạc và lời: Đỗ Văn Bảo

Trường cũ lớp xưa còn dáng thầy, cùng với nhớ thương còn vui
(Giờ) đã rất xa rồi dáng thầy, cùng mái tóc pha màu phấn
đầy. Bài giáo án xưa còn nhớ hoài, từng nét chữ xanh màu nhớ
bụi. Và những tháng năm nhiều kỉ niệm, để...
thương. Giờ...
kí ức theo về thiết tha. Nhớ trường xưa yêu
dấu, bao kỉ niệm thơ ấu. Nơi mà thầy yêu mến, đã cho



Với giai điệu trù mền tha thiết, lời ca dạt dào cảm xúc, bài hát *Dáng thầy* thể hiện tình cảm và tấm lòng biết ơn sâu sắc của học trò dành cho thầy cô giáo kính yêu.

Bài hát có hình thức hai đoạn:

- Đoạn 1: 17 nhịp (từ đầu đến *về thiết tha*).
- Đoạn 2: 15 nhịp (từ *Nhớ trường xưa* đến hết bài).



- Đoạn nhạc nào của bài *Dáng thầy* cần được hát với tình cảm sâu lắng, đoạn nhạc nào cần hát với cảm xúc dạt dào?
- Hãy so sánh tiết tấu của các câu hát ở đoạn 1 và nêu nhận xét.



Kèn cor và kèn trombone

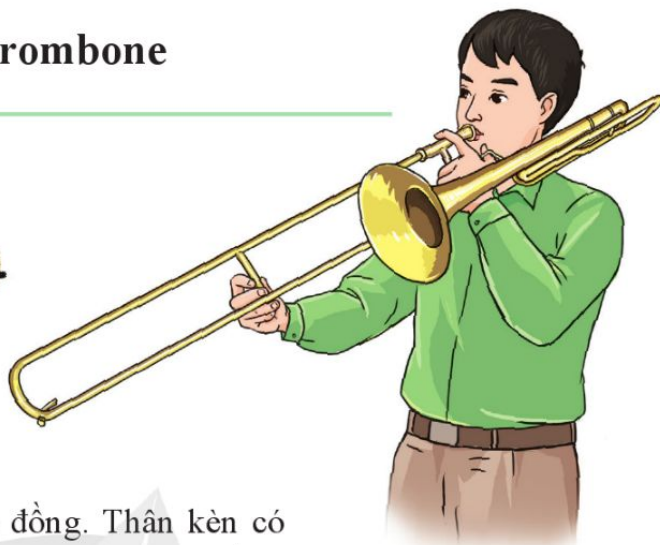
1 Kèn cor



Cor (tên tiếng Anh: French horn) là một loại kèn đồng, còn có tên là “kèn đi săn”. Kèn được thiết kế với hình dạng cuộn vòng tròn phức tạp, một đầu loe ra hình chuông gọi là loa kèn, một đầu gắn miệng thổi hình tròn gọi là búp kèn. Khi chơi cor, người ta áp môi thổi hơi vào búp kèn và dùng các ngón tay trái điều khiển hệ thống van (piston) gắn trên thân kèn để tạo cao độ cho âm thanh, tay phải luồn vào phía trong loa kèn để đỡ kèn và điều chỉnh sắc thái của âm thanh. Âm sắc của cor đẹp, thơ mộng, mềm mại, giàu sức diễn tả,...



2 Kèn trombone



Trombone cũng là một loại kèn đồng. Thân kèn có hình chữ U gồm hai ống đồng lồng khít vào nhau. Ống chính có một đầu loe ra thành loa kèn; ống phụ gắn búp kèn và có thể đẩy ra, kéo vào nhờ rãnh trượt. Khi chơi trombone, người ta áp môi thổi hơi vào búp kèn và dùng tay kéo, đẩy ống phụ để tạo cao độ cho âm thanh. Âm thanh của trombone mạnh mẽ, hùng dũng, huy hoàng, phù hợp thể hiện những giai điệu hùng tráng, trang nghiêm hoặc thúc giục, kêu gọi.



Kể tên những loại nhạc cụ hơi mà em biết.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

Sơ lược về dịch giọng

1. Khái niệm

Sự chuyển dịch một giai điệu hay tác phẩm âm nhạc từ giọng này sang giọng khác gọi là *dịch giọng*. Khi dịch giọng, tên nốt nhạc sẽ thay đổi nhưng trường độ và tương quan về cao độ giữa các nốt trong bản nhạc vẫn được giữ nguyên.

2. Phương thức dịch giọng theo quãng

Có nhiều phương thức dịch giọng, trong đó dịch giọng theo quãng là phương thức được sử dụng nhiều hơn và được tiến hành theo các bước sau:

- Xác định dịch lên hay dịch xuống theo quãng lựa chọn.
- Dịch chuyển tất cả các nốt của tác phẩm lên hoặc xuống theo quãng đã lựa chọn.

Ví dụ:

Nét nhạc ban đầu:



Dịch giọng lên quãng 2 trưởng (1 cung):



Dịch giọng xuống quãng 2 trưởng (1 cung):



Khi dịch giọng, tính chất trưởng hoặc thứ của bản nhạc sẽ giữ nguyên.



Ở ví dụ trên, vì sao sau khi dịch giọng nét nhạc mới lại có dấu hoá bất thường?



TRẢI NGHIỆM
VÀ KHÁM PHÁ

Dịch giọng nét nhạc dưới đây xuống quãng 2 trưởng (1 cung).



BÀI 6

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam La thứ; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 3*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được hợp âm Rê thứ trên kèn phím và *Bài hoà tấu số 3*.

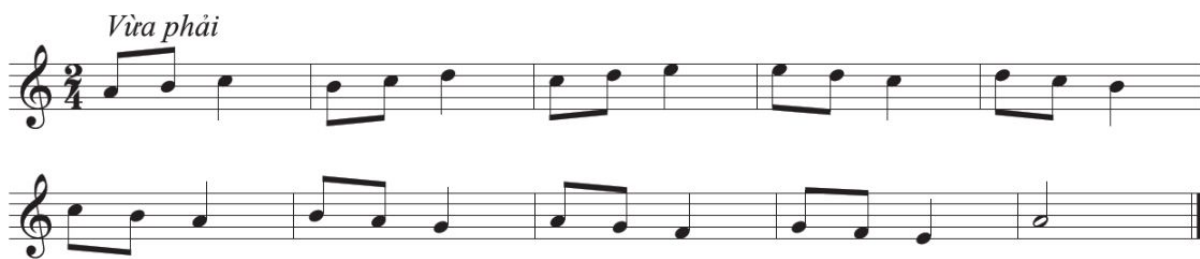


- Nghe bài hát *Thương lắm thầy cô ơi!* (Nhạc và lời: Lê Vinh Phúc) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Dáng thầy*.



1

Luyện đọc gam La thứ theo mẫu



2

Bài đọc nhạc số 3

(Trích và dịch giọng bài hát *Thương lắm thầy cô ơi!*)



Bài đọc nhạc số 3 được viết ở giọng gì?



1

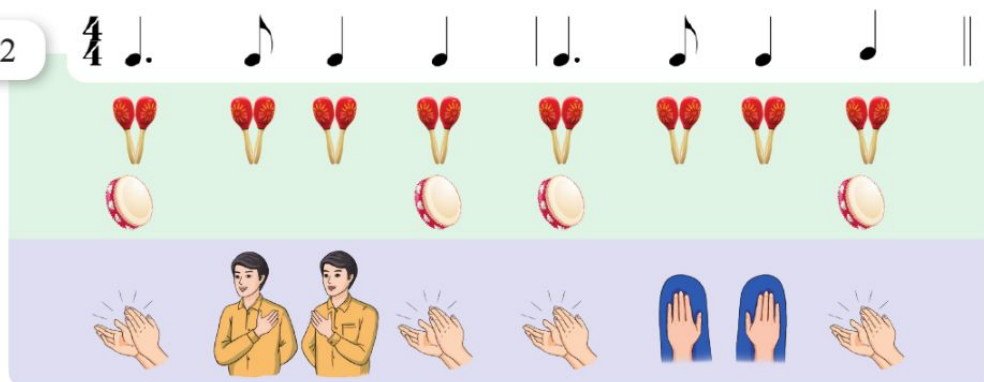
Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2

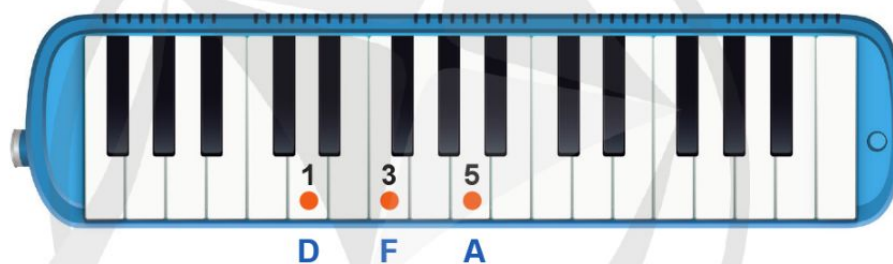


* Ứng dụng đệm cho bài hát *Dáng thầy*

(Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1; mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2)

2

Thế bấm hợp âm Rê thứ (Dm) trên kèn phím



3

Bài hoà tấu số 3

Nhạc: Lê Vinh Phúc
Chuyển soạn: Vũ Ngọc Tuyên

Trời mến

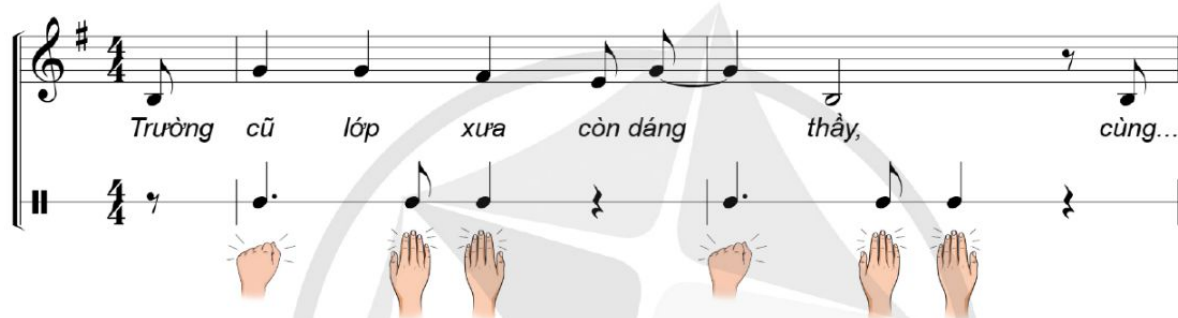
Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Sử dụng các động tác vỗ, gõ,...
lên mặt bàn để thể hiện hai mẫu tiết
tấu ở trang 23, 24, sau đó ứng dụng
đệm cho bài hát *Dáng thầy*.



Ví dụ:

Mẫu tiết tấu 1



Trường cũ lớp xưa còn dáng thầy, cùng...

Mẫu tiết tấu 2



Nhớ trường xưa yêu dấu...

*Một chữ cũng là thầy,
nửa chữ cũng là thầy.*

(Tục ngữ)



Chủ đề

4

ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

BÀI 7

- Hát: Bài hát *Dòng sông quê hương*
- Nghe nhạc: Tác phẩm *Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền*
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky

BÀI 8

- Đọc nhạc: Luyện đọc gam La thứ theo mẫu; *Bài đọc nhạc số 4*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 4*



Phòng hoà nhạc lớn Nhạc viện Quốc gia Moskva mang tên Tchaikovsky

BÀI 7

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Dòng sông quê hương*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền*; biết biểu lộ cảm xúc hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của tác phẩm.
- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky.



- Kể tên một số bài hát nước ngoài mà em biết.
- Kể tên những nhạc sĩ nổi tiếng trên thế giới đã được học ở các lớp 6, 7, 8.



HÁT

Dòng sông quê hương

Nhạc: P. I. Tchaikovsky

Chuyển soạn và đặt lời Việt: Đỗ Thanh Hiền

Thong thả – Du dương

Dòng sông quê hương trong mát, đôi bờ xanh ngát hàng
cây. Con thuyền lướt sóng về đây, khúc hát ai trên sông chiều
nay. Dòng sông quê hương yêu dấu, êm đềm trôi mãi về
đâu? Dập dờn những cánh bướm nâu sóng khẽ ru êm êm hiền



Bài hát *Dòng sông quê hương* được đặt tên và lời bằng tiếng Việt trên giai điệu của bản *Old French Song* (*Bài hát cổ nước Pháp*) viết cho đàn piano của nhà soạn nhạc vĩ đại người Nga Pyotr Ilyich Tchaikovsky (1840 – 1893).

Với giai điệu êm ái, du dương, lời ca trong sáng, bài hát thể hiện hình ảnh con sông quê hương rất đời thân thương, hiền hoà, thơ mộng.

Bài hát có hình thức hai đoạn:

- Đoạn 1: 16 nhịp (từ đầu đến *hiền hoà*).
- Đoạn 2: 16 nhịp (từ *Rồi mai đây* đến chữ **HẾT**).



So sánh giai điệu của hai đoạn nhạc rồi nêu nhận xét.



Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền

June: Barcarole

(Trích)

P. I. Tchaikovsky





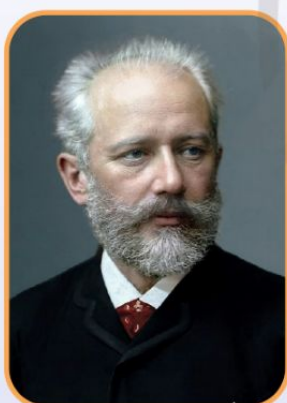
Tháng sáu: Khúc hát người chèo thuyền là tác phẩm nổi tiếng nằm trong tuyển tập *Bốn mùa* gồm 12 tiểu phẩm tương ứng với 12 tháng trong năm, viết cho đàn piano của nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky. Tác phẩm này cũng đã được chuyển soạn cho nhiều loại nhạc cụ khác như violin, violoncello, clarinet, guitar,... và dàn nhạc giao hưởng biểu diễn.



Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.



Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky (1840 – 1893)



Chân dung nhạc sĩ
Tchaikovsky

Tchaikovsky là nhà soạn nhạc thiên tài người Nga, một trong những danh nhân âm nhạc của thế giới. Ông sáng tác thành công trong rất nhiều thể loại: giao hưởng, nhạc kịch, vũ kịch, nhạc thánh phòng, hoà tấu, romance,... Các tác phẩm của ông là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa âm nhạc dân gian Nga và những tinh hoa của âm nhạc thế giới.

Tchaikovsky để lại cho nhân loại nhiều tác phẩm âm nhạc có giá trị nghệ thuật cao, ví dụ: vũ kịch *Hồ thiên nga*, vũ kịch *Người đẹp ngủ trong rừng*, nhạc kịch *Con đầm pích*, nhạc kịch *Eugene Onegin*, *Giao hưởng số 6*, tuyển tập *Bốn mùa*,...

Ngoài sáng tác, nhạc sĩ Tchaikovsky còn hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác như sư phạm, lí luận phê bình âm nhạc và chỉ huy dàn nhạc.

Bắt đầu từ năm 1958, cuộc thi âm nhạc quốc tế mang tên Tchaikovsky được tổ chức 4 năm một lần tại Moskva, thủ đô của nước Nga. Đây là cuộc thi âm nhạc cổ điển uy tín hàng đầu thế giới dành cho các nghệ sĩ trẻ.



Em đã được nghe những tác phẩm nào của nhạc sĩ Tchaikovsky? Em thích nhất tác phẩm nào? Vì sao?



- Sáng tạo một nét giai điệu ở giọng La thứ thuộc loại nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc $\frac{3}{4}$, dài 4 ô nhịp.
- Thể hiện giai điệu đã sáng tạo bằng giọng hát hoặc nhạc cụ.

BÀI 8

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 4*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 4*.



- Vỗ tay theo mẫu tiết tấu:



- Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Dòng sông quê hương*.



ĐỌC NHẠC

1

Luyện đọc gam La thứ theo mẫu



Bài đọc nhạc số 4

Dân ca Moldavia



Bài đọc nhạc số 4 được viết ở giọng gì?



Thể hiện tiết tấu

✿ Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

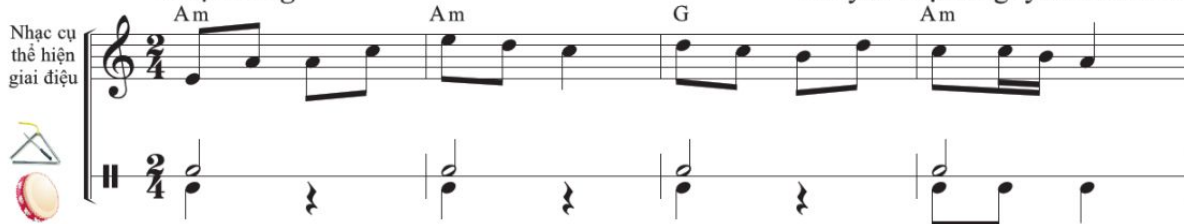


Bài hoà tấu số 4

Chuyển soạn: Nguyễn Mai Anh

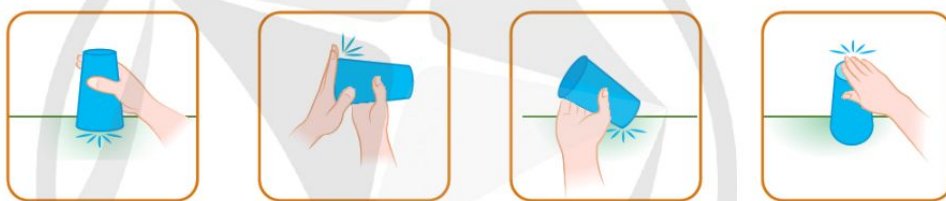
Am

Nhạc cụ
thể hiện
giai điệu





Sử dụng cốc nhựa và vỗ tay để thể hiện mẫu tiết tấu ở trang 31, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Dòng sông quê hương*.



Ví dụ:



“Ngôn ngữ của âm nhạc là ngôn ngữ chung của tất cả mọi thể hệ và mọi dân tộc; ai cũng hiểu được nó, bởi nó được hiểu bằng trái tim”.

(Gioachino Rossini)

ĐOÀN KẾT

BÀI 9

- Hát: Bài hát *Nối vòng tay lớn*
- Nghe nhạc: Tác phẩm *Câu hò bên bờ Hiền Lương*
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Hiệp

BÀI 10

- Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; *Bài đọc nhạc số 5*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 5*



BÀI 9

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Nỗi lòng tay lớn*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Câu hò bên bờ Hiền Lương*; biết biểu lộ cảm xúc hoặc vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu của tác phẩm.
- **Thường thức nhạc:** Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.



- Hát một câu trong ca khúc có chủ đề về đoàn kết hoặc tình bạn mà em biết.
- Kể tên một số nhạc sĩ được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật đã học ở các lớp 6, 7, 8.



Nỗi lòng tay lớn

Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn

Vừa phải ♩

Rừng núi dang tay nối lại biển xa. Ta đi vòng tay
(Từ) Bắc vô Nam nối liền nắm tay. Ta đi từ đồng
lớn mãi để nối son hà. Mặt đất bao la, anh
hoang vu vượt hết núi đồi. Vượt thác cheo leo tay
em ta về gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng trời rộng, bàn
ta vượt đèo, từ quê nghèo lên phố lớn nắm tay nối liền biển
tay ta nắm nối tròn một vòng Việt Nam. Cờ nói
xanh sông gấm nối liền một vòng từ sinh.

HẾT



Nói vòng tay lớn là một bài hát rất quen thuộc với tuổi trẻ Việt Nam, thường được hát trong những sinh hoạt tập thể và nhiều chương trình âm nhạc. Với nhịp điệu rộn ràng, vui tươi, tràn đầy khí thế, bài hát đã thể hiện cảm xúc tự hào, khát vọng của người dân Việt Nam muốn được nắm chặt tay nhau, cùng kề vai sát cánh xây dựng một đất nước Việt Nam độc lập, hoà bình, phồn vinh, hạnh phúc.

Bài hát có hình thức ba đoạn:

- Đoạn 1: 22 nhịp (từ đầu đến *Việt Nam*).
- Đoạn 2: 13 nhịp (từ *Cờ nổi gió* đến *nói trên môi*).
- Đoạn 3: 22 nhịp (từ *Từ Bắc vô Nam* đến *vòng tay sinh*), nhắc lại nguyên vẹn giai điệu đoạn 1.



Đoạn nhạc nào của bài hát *Nói vòng tay lớn* cần được hát với khí thế hào hùng, đoạn nhạc nào cần hát với nhịp điệu rộn ràng, vui tươi?



Câu hò bên bờ Hiền Lương

(Trích)

Nhạc: Hoàng Hiệp

Lời: Hoàng Hiệp và Đặng Giao





Xa xa đoàn thuyền nan buồm căng theo gió xuôi dòng. Bỗng
 Xa xa một đàn chim so mây dang cánh lưng trời. Hỡi
 trong sương mờ không gian trầm lắng nghe câu hò...
 chim hãy đừng cho ta gửi đến phương xa vời...



- Nội dung lời ca của tác phẩm thể hiện điều gì?
- Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.



Nhạc sĩ Hoàng Hiệp (1931 – 2013)



Chân dung nhạc sĩ Hoàng Hiệp

Nhạc sĩ Hoàng Hiệp tên thật là Lưu Trần Nghiệp. Ông là một trong những nhạc sĩ tiêu biểu của nền âm nhạc mới Việt Nam thế kỉ XX. Âm nhạc của ông là sự hài hoà giữa âm hưởng trữ tình lãng mạn và hào hùng cách mạng.

Nhạc sĩ Hoàng Hiệp rất thành công trong sáng tác ca khúc và là một trong những nhạc sĩ phổ nhạc cho thơ xuất sắc. Ca khúc của ông thường mang âm hưởng dân ca, giai điệu và ca từ rất tha thiết, dễ nhớ, dễ đi vào lòng người. Có thể kể tới một số ca khúc nổi tiếng như: *Câu hò bên bờ Hiền Lương* (đặt lời cùng Đặng Giao), *Ngon đèn đứng gác* (thơ Chính Hữu), *Cô gái vót chông* (thơ Mô-lô Y Clavi), *Trường Sơn Đông – Trường Sơn Tây* (thơ Phạm Tiến Duật), *Lá đỏ* (thơ Nguyễn Đình Thi), *Mùa chim én bay* (thơ Diệp Minh Tuyền), *Viếng Lăng Bác* (thơ Viễn Phương), *Em vẫn đợi anh về* (phỏng thơ Lê Giang), *Nhớ về Hà Nội*, *Trở về dòng sông tuổi thơ*,... Ngoài ca khúc, ông còn viết nhạc cho phim, cho sân khấu.

Năm 2000, nhạc sĩ Hoàng Hiệp được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật.



– Em đã được nghe những ca khúc nào của nhạc sĩ Hoàng Hiệp? Em ấn tượng với ca khúc nào nhất? Vì sao?

– Hát một vài câu trong ca khúc của nhạc sĩ Hoàng Hiệp mà em biết.



Hát câu tục ngữ dưới đây theo cách riêng của mình.

*Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*



BÀI 10

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng gam Đô trưởng theo mẫu tiết tấu; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 5*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 5*.



– Vỗ tay theo mẫu tiết tấu:



– Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Nói vòng tay lớn*.



1 Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu tiết tấu

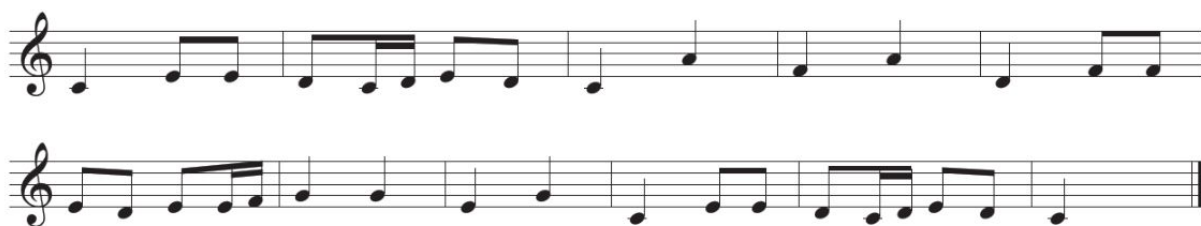


2

Bài đọc nhạc số 5



Nguyễn Mai Anh



Tìm những nét nhạc trong *Bài đọc nhạc số 5* có tiết tấu giống nhau.



1

Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



* Ứng dụng đệm cho bài hát *Nổi vòng tay lớn*

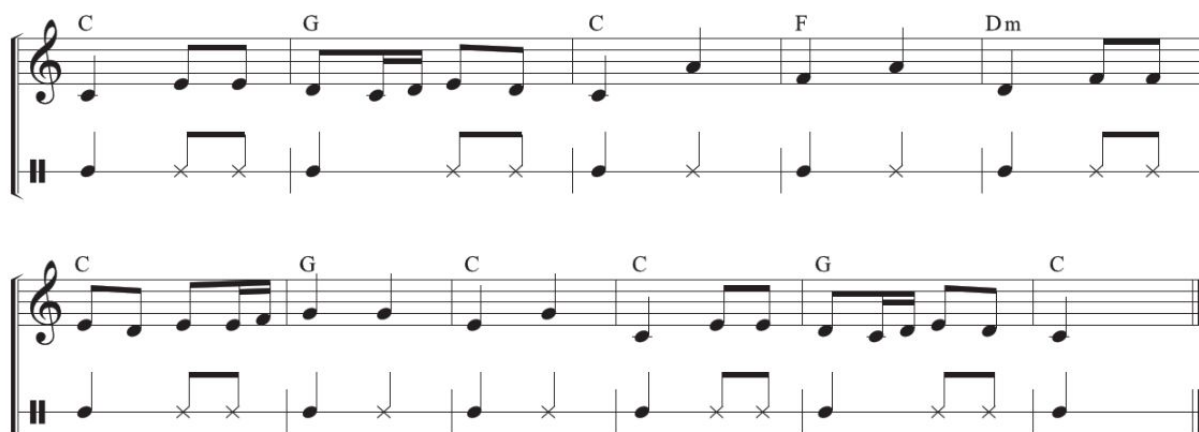
(Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1 và đoạn 3; mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2)

2

Bài hoà tấu số 5

Tươi vui Nguyễn Mai Anh

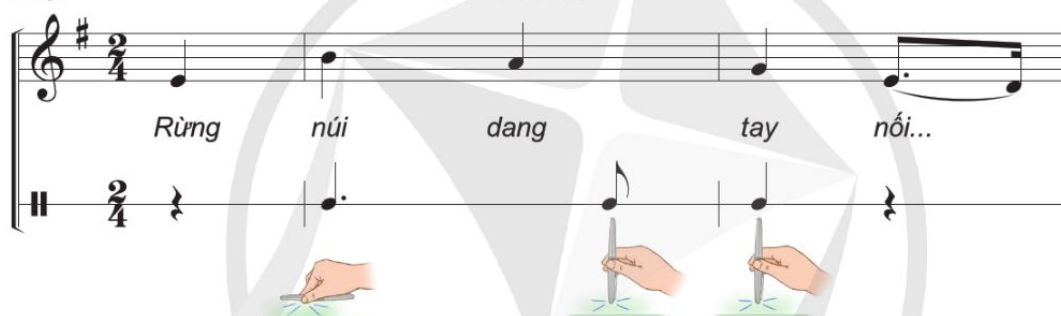
Nhạc cụ thể hiện giai điệu



Sử dụng một cây bút để thể hiện hai mẫu tiết tấu ở trang 38, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Nói vòng tay lớn*.

Ví dụ:

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



Hỡi ai con cháu Rồng Tiên!
Mau mau đoàn kết vững bền cùng nhau.
(Hồ Chí Minh)

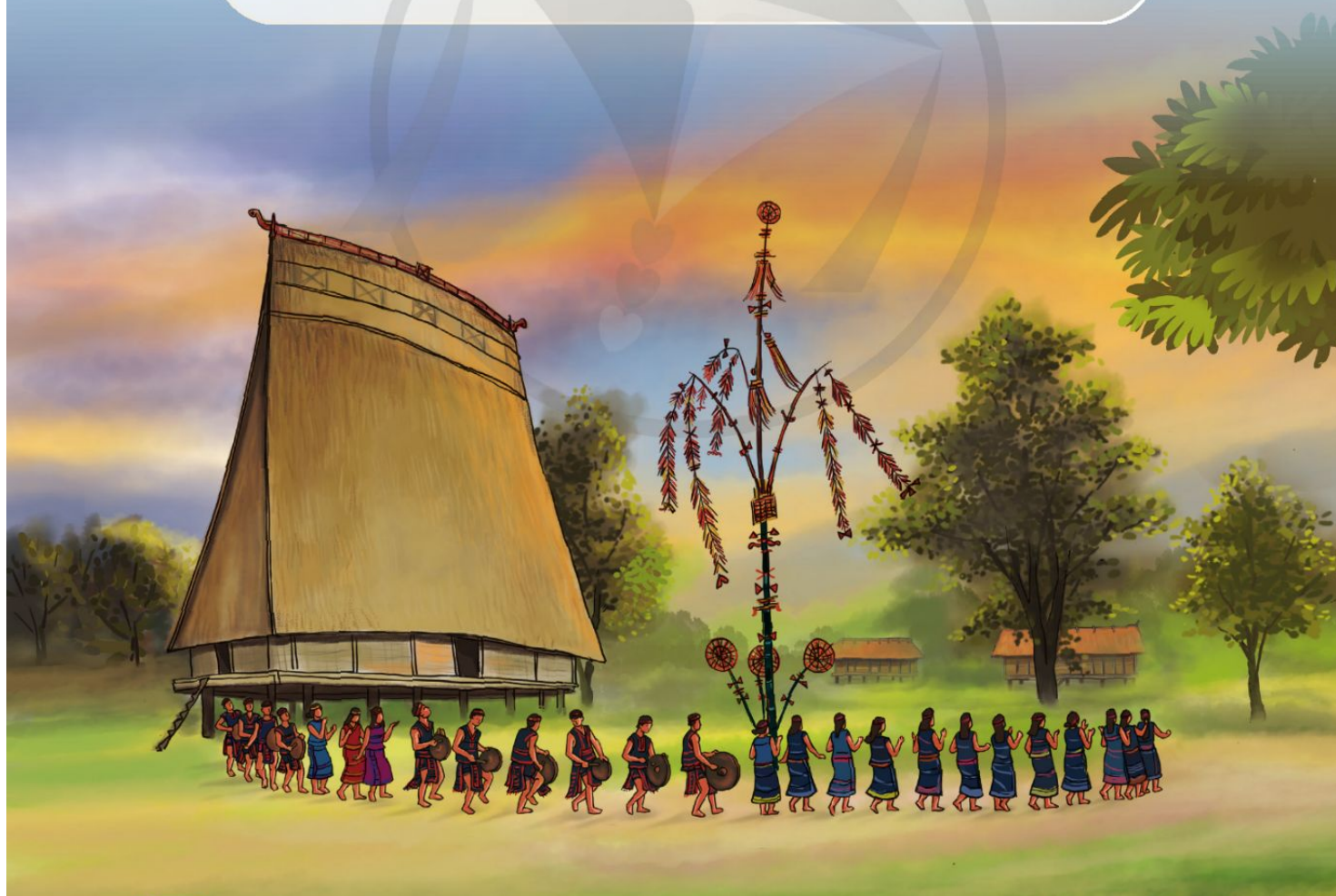
ÂM THANH CAO NGUYÊN

BÀI 11

- Hát: Bài hát *Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín*
- Thường thức âm nhạc: Cồng chiêng và đàn đá
- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm

BÀI 12

- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 6*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 6*



BÀI 11

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín*; biết hát kết hợp gõ đệm, hoặc vận động theo nhạc; biết hát bè đơn giản.
- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được tên và đặc điểm của cồng chiêng, đàn đá; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của các loại nhạc cụ này.
- **Lí thuyết âm nhạc:** Nêu được khái niệm hợp âm; nhận biết đặc điểm của hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ.



- Kể tên một vài bài dân ca Tây Nguyên mà em biết.
- Kể tên một số loại nhạc cụ phổ biến của đồng bào Tây Nguyên.



Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín

Nhạc và lời: Đỗ Thanh Hiền

HÁT Rộn ràng

Binh bùng binh. Binh bùng binh. Tiếng cồng (Binh bùng) binh. Binh bùng binh. Tiếng cồng chiêng ngân vang buồn làng. Binh bùng binh. Binh bùng chiêng âm vang núi rừng. Binh bùng binh. Binh bùng binh. Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín. Binh. Buồn làng vui mừng mùa lúa mới. Ê! Ê! Đồi nương ngát thơm hương lúa chân Đập dòn sóng lúa xa chân vàng. Đàn chim trắng đua nhau chao liệng. Rộn ràng trời. Rì rào tiếng lúa như reo cười. Cùng hoà tiếng hát ca mừng lúa về. Binh bùng... theo tiếng chiêng, tiếng... ...cồng.

Bài hát Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín có hình thức một đoạn, giai điệu tươi vui rộn ràng, mang đậm âm hưởng dân ca Tây Nguyên, thể hiện không khí hân hoan, náo nức ở các buôn làng khi mừng đón mùa lúa mới.



Ở ô nhịp 6, ca từ “*Tiếng*” được hát với cao độ nào, ca từ “*Buôn*” được hát với cao độ nào?



THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

Cồng chiêng và đàn đá

1 Cồng chiêng

Cồng chiêng là nhạc cụ gỗ phổ biến của Việt Nam, gắn liền với đời sống văn hoá xã hội của một số dân tộc như Mường, Chăm, Kơ-me,... đặc biệt là các dân tộc ở Tây Nguyên.

Cồng chiêng được làm bằng đồng thau, hình tròn, có nhiều cỡ to nhỏ, dày mỏng khác nhau, giữa có núm hoặc không có núm. Cồng chiêng có thể được dùng đơn lẻ từng chiếc hoặc dùng theo bộ gồm nhiều chiếc. Người ta dùng dùi gỗ có quấn vải mềm hoặc dùng nắm tay để đánh cồng chiêng. Âm thanh của cồng chiêng huyền bí, âm u, mang đậm màu sắc núi rừng, khi ngân nga sâu lắng, khi thổi thúc trầm hùng. Loại có đường kính càng lớn thì âm thanh càng trầm, loại có đường kính càng nhỏ thì âm thanh càng cao.

Năm 2005, Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO ghi danh là Kiệt tác truyền khẩu và di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại, đến năm 2008 được chuyển sang danh sách Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.



2 Đàn đá

Đàn đá là nhạc cụ gỗ cổ xưa nhất của Việt Nam. Đàn gồm các thanh đá được chế tác bằng phương pháp ghè đẽo thô sơ, với kích thước dài – ngắn, dày – mỏng khác nhau. Thanh đá dài, to, dày sẽ phát ra âm thanh trầm; thanh đá ngắn, nhỏ, mỏng sẽ phát ra âm thanh cao. Các thanh đá xếp thành hàng theo thứ tự độ cao trên giá đỡ. Người ta dùng búa gỗ



gỗ vào các thanh đá để tạo ra âm thanh. Ở âm khu cao, tiếng đàn đá thánh thót, trong trẻo. Ở âm khu trầm, tiếng đàn đá vang như tiếng dội từ vách núi.



- Vì sao công chiêng và đàn đá cùng được phân loại vào nhóm nhạc cụ gỗ?
- Kể tên những nhạc cụ gỗ của Việt Nam mà em biết.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

Sơ lược về hợp âm

1. Khái niệm

Sự kết hợp cùng một lúc 3 âm thanh (hoặc nhiều hơn) được sắp xếp theo quy luật nhất định gọi là *hợp âm*. Có nhiều cách sắp xếp nhưng phổ biến là cách sắp xếp các âm theo quãng 3.

2. Hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba

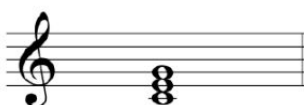
Hợp âm gồm 3 âm thanh sắp xếp theo quãng 3 gọi là *hợp âm ba*. Theo thứ tự từ dưới lên thì âm thứ nhất (âm dưới) gọi là *âm 1*, âm thứ hai (âm giữa) gọi là *âm 3*, âm thứ ba (âm trên) gọi là *âm 5*.



3. Hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ

– *Hợp âm ba trưởng*: gồm quãng 3 có 2 cung (ở dưới) và quãng 3 có 1,5 cung (ở trên).

Ví dụ: Hợp âm Đô trưởng



Quãng ba Đô – Mi (ở dưới) có 2 cung.

Quãng ba Mi – Son (ở trên) có 1,5 cung.

– Hợp âm ba thứ: gồm quãng 3 có 1,5 cung (ở dưới) và quãng 3 có 2 cung (ở trên).

Ví dụ: Hợp âm Đô thứ



Quãng ba Đô – Mi giáng (ở dưới) có 1,5 cung.

Quãng ba Mi giáng – Son (ở trên) có 2 cung.



Nêu những điểm giống nhau và khác nhau về cấu tạo của hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ.



TRẢI NGHIỆM
VÀ KHÁM PHÁ

Tập hát bài *Tiếng công chiêng gọi mùa lúa chín* có bè 2 là câu hát đệm “*Bình bưng bình. Bình bưng bình...*” lặp đi lặp lại. Ví dụ:



BÀI 12

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 6*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm; biết đọc nhạc hai bè hoặc ba bè.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 6*.



– Nghe điệu *Hái cà* (Dân ca Gia-rai) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.

– Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Tiếng công chiêng gọi mùa lúa chín*.

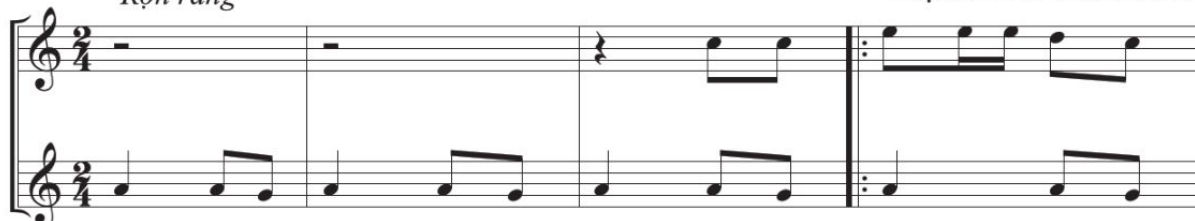


Bài đọc nhạc số 6

(Phỏng theo điệu *Hái cà* – Dân ca Gia-rai)

Rộn ràng

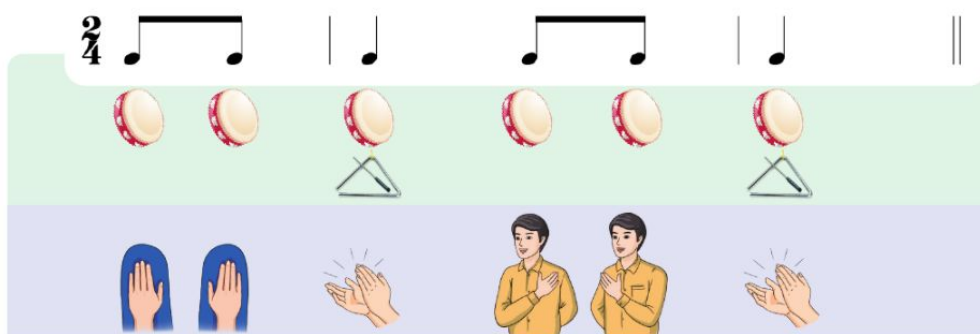
Soạn bài: Đỗ Thanh Hiền



1

Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể



* Ứng dụng đệm cho bài hát *Tiếng công chiêng gọi mùa lúa chín*

(Phỏng theo điệu *Hái cà* – Dân ca Gia-rai)*Rộn ràng*

Chuyển soạn: Đỗ Thanh Hiền

Nhạc cụ
thể hiện
giai điệu 1Nhạc cụ
thể hiện
giai điệu 2

Độc Bài đọc nhạc số 6 có thêm bè thứ ba.

Rộn ràng



“Di sản văn hoá Việt Nam là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hoá nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân ta”.

(Luật di sản văn hoá)

Chủ đề

7

CÁNH ĐIỀU ƯỚC MƠ



BÀI 13

- Hát: Bài hát *Bay lên những cánh điều ước mơ*
- Nghe nhạc: Tác phẩm *Đường chúng ta đi*
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du

BÀI 14

- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 7*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; *Bài hoà tấu số 7*

BÀI 13

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Bay lên những cánh diều ước mơ*; biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Đường chúng ta đi*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu của tác phẩm.
- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Huy Du.



- Hát một câu trong ca khúc có chủ đề về ước mơ mà em biết.
- Nghe bài hát *Trâu lá đa* (Nhạc: Huy Du; thơ: Lữ Huy Nguyên) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.



Bay lên những cánh diều ước mơ

Vui tươi – Rộn ràng

Nhạc và lời: Phạm Chính

Bay lên, bay lên những cánh diều tuổi thơ.
(Như muôn câu) lên ca tiếng sáo diều ngân nga.

Bay lên, bay lên những cánh diều ước mơ.
Không gian bao la giữa cánh đồng quê ta.

Xôn xao, xôn xao chiều quê lộng gió.
Vi vu, vi vu diều buông câu hát.

Em yêu mùa hè với tuổi thơ chao nghiêng.
Em yêu...

Như muôn câu... ...mùa hè tháng năm bao mộng mơ.



Thả diều là một trò chơi dân gian gắn bó với tuổi thơ Việt Nam. Bài hát *Bay lên những cánh diều ước mơ* thể hiện ước muốn của các em được bay cao, vươn xa trên bầu trời bao la như những cánh diều.

Bài hát có hình thức hai đoạn:

- Đoạn 1: 33 nhịp (từ đầu đến *bao mộng mơ*).
- Đoạn 2: 32 nhịp (từ *Cánh diều gọi* đến hết bài).



– Bài hát *Bay lên những cánh diều ước mơ* cần được hát theo trình tự như thế nào?

– Ở ô nhịp 7, ca từ “*ước*” được hát với cao độ nào, ca từ “*quê*” được hát với cao độ nào?





Đường chúng ta đi

(Trích)

Nhạc: Huy Du

Lời: thơ Xuân Sách



- Nội dung lời ca của tác phẩm thể hiện điều gì?
- Nêu cảm nhận của em về tác phẩm.



THƯỜNG THỨC
ÂM NHẠC

Nhạc sĩ Huy Du (1926 – 2007)



Chân dung nhạc sĩ
Huy Du

Nhạc sĩ Huy Du là một trong những cánh chim đầu đàn của nền âm nhạc mới Việt Nam. Ông nguyên là Tổng thư kí Hội Nhạc sĩ Việt Nam khoá III. Trong sự nghiệp sáng tác của mình, ông đã có một số lượng tác phẩm khá lớn, gồm nhiều thể loại như: ca khúc, hợp xướng, giao hưởng, thính phòng, nhạc cho phim, cho sân khấu,... Âm nhạc của ông vừa mang âm hưởng hào hùng, phóng khoáng vừa trữ tình, thiết tha, bay bổng.

Các ca khúc của nhạc sĩ Huy Du rất giản dị, tự nhiên, với giai điệu đẹp, mượt mà và ca từ giàu hình ảnh. Một số ca khúc tiêu biểu như: *Sẽ về Thủ đô*, *Anh vẫn hành quân* (phỏng thơ Trần Hữu Thung), *Tình em* (thơ Ngọc Sơn), *Bé Văn Đàn sống mãi* (phỏng thơ Trinh Đường), *Cùng anh tiến quân trên đường dài* (thơ Xuân Sách), *Nỗi lửa lên em* (phỏng thơ Giang Lam), *Đường chúng ta đi* (lời thơ Xuân Sách), *Trên đỉnh Trường Sơn ta hát*, *Việt Nam ơi! Mùa xuân đến rồi*,...

**Năm 2000, nhạc sĩ Huy Du được Nhà nước trao tặng
Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật.**



Em đã được nghe những ca khúc nào của nhạc sĩ Huy Du? Em ấn tượng với ca khúc nào nhất? Vì sao?



– Sáng tạo một nét giai điệu ở giọng Đô trưởng hoặc La thứ, thuộc loại nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc $\frac{3}{4}$, có sử dụng hình nốt móc kép.

– Thể hiện giai điệu đã sáng tạo bằng giọng hát hoặc nhạc cụ.



BÀI 14

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 7*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được *Bài hoà tấu số 7*.



- Trả lời câu hỏi: *Bài đọc nhạc số 7* được dịch giọng lên hay xuống, theo quãng mấy từ giai điệu của bài hát *Bay lên những cánh điều ước mơ*?
- Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Bay lên những cánh điều ước mơ*.



Bài đọc nhạc số 7

(Trích và dịch giọng bài hát *Bay lên những cánh điều ước mơ*)

Vui tươi – Rộn ràng

Nhạc: Phạm Chính



Những nét nhạc nào trong *Bài đọc nhạc số 7* có tiết tấu giống nhau?



1

Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



* Ứng dụng đệm cho bài hát *Bay lên những cánh diều ước mơ*

(Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1; mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2)

2

Bài hoà tấu số 7

Nhạc: Phạm Chính
Chuyên soạn: Vũ Ngọc Tuyên

Vui tươi – Rộn ràng

Nhạc cụ thể hiện giai điệu



Sử dụng các động tác vỗ, gõ,... lên mặt bàn để thể hiện hai mẫu tiết tấu ở trang 53, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Bay lên những cánh diều ước mơ*.

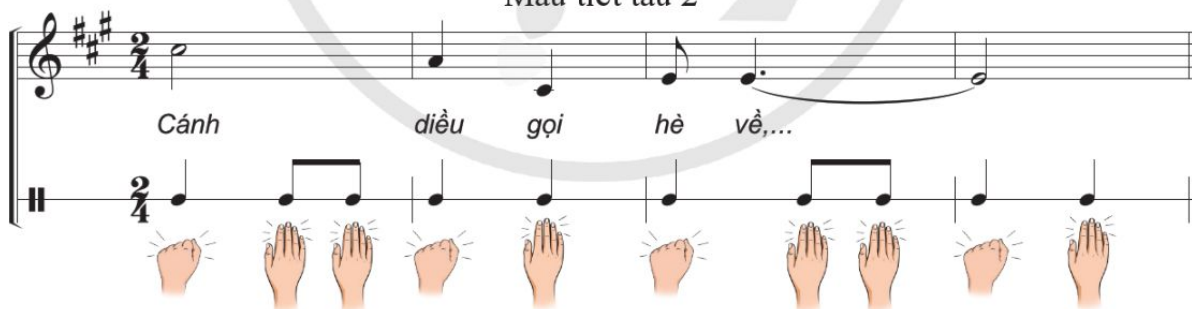


Ví dụ:

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



“Tương lai thuộc về những ai tin tưởng vào cái đẹp của ước mơ”.

(Eleanor Roosevelt)

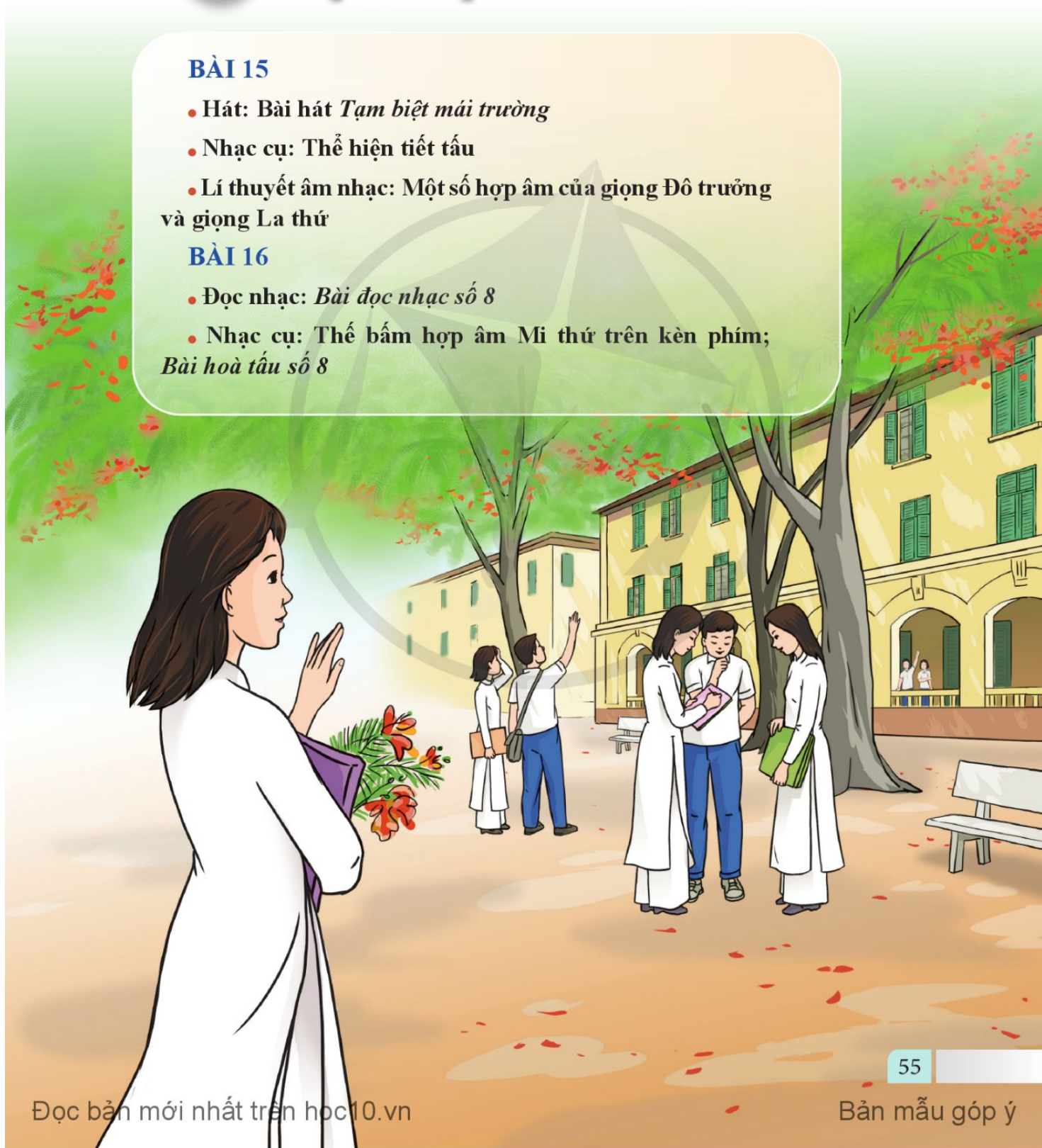
TẠM BIỆT MÁI TRƯỜNG

BÀI 15

- Hát: Bài hát *Tạm biệt mái trường*
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu
- Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ

BÀI 16

- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 8*
- Nhạc cụ: Thể bấm hợp âm Mi thứ trên kèn phím;
Bài hoà tấu số 8



BÀI 15

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Tạm biệt mái trường*, biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- **Nhạc cụ:** Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát.
- **Lí thuyết âm nhạc:** Nhận biết được một số hợp âm ba của giọng Đô trưởng và giọng La thứ.



- Kể tên một vài bài hát có chủ đề về thầy cô và mái trường mà em biết.
- Nhắc lại cấu tạo của hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ.



Tạm biệt mái trường

Vừa phải – Tình cảm Nhạc và lời: Duy Thịnh

Tạm biệt mái trường rồi, ngày mai thôi chia tay, chia tay.
Lòng rộng như biển trời, thầy vì em bao nhiêu công lao.

Trường thân yêu khắc ghi trong tim, ơn núi Thái Sơn nghĩa thầy sâu nặng,
Ngày chia tay chúng em không quên, trên mái tóc đen của thầy điểm bạc,

tương lai cho em bao mơ ước vào đời. Điều thầy dạy em là gương
lo sao cho em vững bước tiến thành người.

sáng em theo. Thầy là biển khơi để thuyền em tới chân trời.

Đường còn xa, chúng em luôn mong vẫn có thầy dìu bước.



Với giai điệu nhẹ nhàng, sâu lắng, lời ca đọng đầy cảm xúc, bài hát *Tạm biệt mái trường* giống như một lời tâm tình và cũng là lời cảm ơn, lời chào tạm biệt đầy lưu luyến của học trò gửi tới các thầy cô giáo kính yêu trước giờ chia tay mái trường yêu dấu.

Bài hát có hình thức hai đoạn:

- Đoạn 1: 28 nhịp (từ đầu đến *chân trời*).
- Đoạn 2: 21 nhịp (từ *Đường còn xa* đến hết bài).



- Bài hát *Tạm biệt mái trường* cần được hát theo trình tự như thế nào?
- Những tiếng hát nào cần được ngân dài 8 phách?

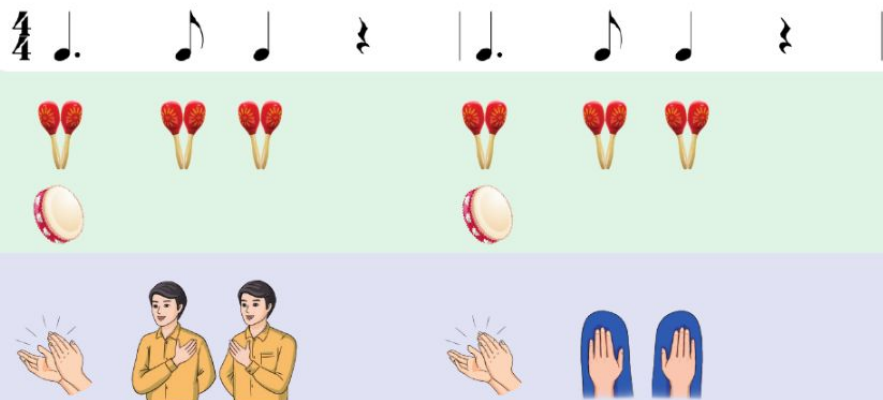


NHẠC CỤ

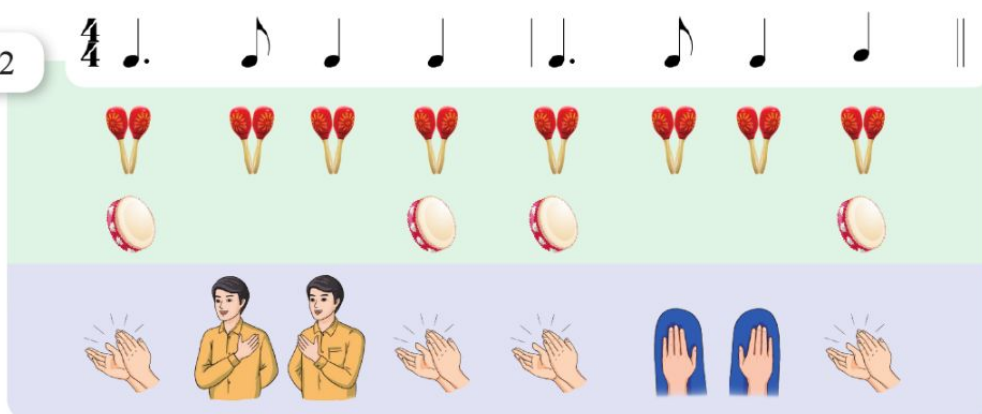
Thể hiện tiết tấu

* Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

Mẫu tiết tấu 1



Mẫu tiết tấu 2



* Ứng dụng đệm cho bài hát *Tạm biệt mái trường*
(Mẫu tiết tấu 1 đệm cho đoạn 1; mẫu tiết tấu 2 đệm cho đoạn 2)



Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ

1. Một số hợp âm của giọng Đô trưởng

Trên mỗi bậc của giọng Đô trưởng có thể thành lập được một hợp âm ba, trong đó các hợp âm ba trên bậc I, IV, V là quan trọng. Tên gọi và kí hiệu của các hợp âm này như sau:

Bậc I: hợp âm Đô trưởng, kí hiệu là C;

Bậc IV: hợp âm Pha trưởng, kí hiệu là F;

Bậc V: hợp âm Son trưởng, kí hiệu là G.



2. Một số hợp âm của giọng La thứ

Trên mỗi bậc của giọng La thứ có thể thành lập được một hợp âm ba, trong đó các hợp âm ba trên bậc I, IV, V là quan trọng. Tên gọi và kí hiệu của các hợp âm này như sau:

Bậc I: hợp âm La thứ, kí hiệu là Am;

Bậc IV: hợp âm Rê thứ, kí hiệu là Dm;

Bậc V: hợp âm Mi thứ, kí hiệu là Em.





Xác định loại hợp âm ba (ba trưởng, ba thứ) thành lập trên bậc VI của giọng Đô trưởng và trên bậc III của giọng La thứ.



TRẢI NGHIỆM
VÀ KHÁM PHÁ

Tìm những câu thơ có chủ đề về chia tay bạn bè, thầy cô, mái trường, sau đó hát lên theo cách riêng của mình.



BÀI 16

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 8*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp; biết đọc nhạc hai bè.
- **Nhạc cụ:** Chơi được hợp âm Mi thứ trên kèn phím và *Bài hoà tấu số 8*.



- Hát và vận động theo nhịp điệu bài *Tạm biệt mái trường*.
- Nghe bài hát *Mái trường mến yêu* (Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng) kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.



ĐỌC NHẠC

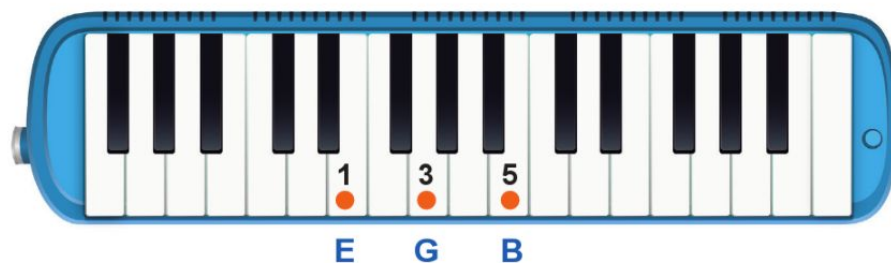
Bài đọc nhạc số 8

(Trích và dịch giọng bài hát *Mái trường mến yêu*)



1

Thế bấm hợp âm Mi thứ (Em) trên kèn phím



2

Bài hoà tấu số 8

Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Vừa phải

Nhạc: Lê Quốc Thắng
Chuyển soạn: Nguyễn Mai Anh





TRẢI NGHIỆM
VÀ KHÁM PHÁ

* Đọc *Bài đọc nhạc số 8* có thêm bè đuôi.

Vừa phải



- * Biểu diễn một bài hát có chủ đề về mái trường, thầy cô hoặc tình bạn để tri ân thầy cô và chia tay bạn bè trước khi kết thúc tiết học âm nhạc cuối cùng dưới mái trường trung học cơ sở.



***Đôi khi, bạn sẽ không bao giờ biết được giá trị
của một khoảnh khắc nào đó cho đến khi
nó trở thành kỉ ức đẹp.***

(Dr. Seuss)

BẢNG GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Từ ngữ	Giải thích	Trang (*)
Barcarole	Một thể loại âm nhạc có nguồn gốc từ điệu hát dân gian của những người chèo thuyền ở Thành phố Venice (Italia).	29
Nhạc thính phòng	Một dòng nhạc chuyên nghiệp, phát triển từ nửa sau thế kỉ XVIII, thường được biểu diễn trong khán phòng với nhóm nhỏ nhạc công tham gia.	29
Romance	Một thể loại âm nhạc trữ tình có nguồn gốc từ Tây Ban Nha, viết cho giọng hát với phần đệm của nhạc cụ (thường là piano) hoặc cho nhạc cụ độc tấu.	29
Vũ kịch (Ballet)	Loại hình nghệ thuật múa bao gồm: cốt truyện văn học, kịch bản âm nhạc, vũ đạo, trang trí sân khấu, ánh sáng, phục trang,... trong đó âm nhạc giữ vai trò quan trọng.	29

(*) Trang sách có thuật ngữ xuất hiện lần đầu.

MỤC LỤC

Nội dung	Trang	Nội dung	Trang
<i>Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng sách</i>	2	CHỦ ĐỀ 5: ĐOÀN KẾT	33
CHỦ ĐỀ 1: TUỔI MƯƠI LĂM	4	Bài 9	34
Bài 1	5	• Hát: Bài hát <i>Nối vòng tay lớn</i>	34
• Hát: Bài hát <i>Tuổi mười lăm</i>	5	• Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Câu hò bên bờ Hiền Lương</i>	35
• Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc dân	6	• Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Hiệp	36
• Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng	8	Bài 10	37
Bài 2	9	• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 5</i>	37
• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i>	10	• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 5</i>	38
• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 1</i>	10	CHỦ ĐỀ 6: ÂM THANH CAO NGUYÊN	40
CHỦ ĐỀ 2: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG	12	Bài 11	41
Bài 3	13	• Hát: Bài hát <i>Tiếng cồng chiêng gọi mùa lúa chín</i>	41
• Hát: Bài hát <i>Quê hương thanh bình</i>	13	• Thường thức âm nhạc: Cồng chiêng và đàn đá	42
• Nghe nhạc: Bài dân ca <i>Ví đò đưa sông Lam</i>	14	• Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm	43
• Thường thức âm nhạc: Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	15	Bài 12	44
Bài 4	16	• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 6</i>	45
• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 2</i>	16	• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 6</i>	45
• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 2</i>	16	CHỦ ĐỀ 7: CÁNH ĐIỀU ƯỚC MƠ	48
CHỦ ĐỀ 3: CÔNG ƠN THẦY CÔ	18	Bài 13	49
Bài 5	19	• Hát: Bài hát <i>Bay lên những cánh điều ước mơ</i>	49
• Hát: Bài hát <i>Dáng thầy</i>	19	• Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Đường chúng ta đi</i>	51
• Thường thức âm nhạc: Kèn cor và kèn trombone	20	• Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Huy Du	51
• Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng	21	Bài 14	52
Bài 6	22	• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 7</i>	52
• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 3</i>	23	• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 7</i>	53
• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Thể bấm hợp âm Rê thứ (Dm) trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 3</i>	23	CHỦ ĐỀ 8: TẠM BIỆT MÁI TRƯỜNG	55
CHỦ ĐỀ 4: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI	26	Bài 15	56
Bài 7	27	• Hát: Bài hát <i>Tạm biệt mái trường</i>	56
• Hát: Bài hát <i>Dòng sông quê hương</i>	27	• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu	57
• Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Tháng Sáu: Khúc hát người chèo thuyền</i>	28	• Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ	58
• Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Pyotr Ilyich Tchaikovsky	29	Bài 16	59
Bài 8	30	• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 8</i>	59
• Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4</i>	30	• Nhạc cụ: Thể bấm hợp âm Mi thứ (Em) trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 8</i>	60
• Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; <i>Bài hoà tấu số 4</i>	31	<i>Bảng giải thích thuật ngữ</i>	62

Chịu trách nhiệm tổ chức bản thảo và bản quyền nội dung:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị: NGUYỄN NGÔ TRẦN ÁI

Tổng Giám đốc: VŨ BÁ KHÁNH

*Địa chỉ: Tầng 5, toà nhà hỗn hợp AZ Lâm Viên, 107 đường Nguyễn Phong Sắc,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.*

Biên tập:

ROÃN THỊ THUY

Trình bày bìa:

TRẦN TIỂU LÂM – PHẠM VŨ TOÀN

Thiết kế sách:

PHẠM VŨ TOÀN

Minh hoạ

PHẠM VŨ TOÀN

Sửa bản in:

ROÃN THỊ THUY

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả.

ÂM NHẠC 9

Mã số:

ISBN:

In cuốn, khổ 19 x 26.5cm, tại

Địa chỉ:

Cơ sở in:

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Quyết định xuất bản số: /QĐ-..... ngày .../.../...

In xong và nộp lưu chiểu năm

Mang cuộc sống vào bài học Đưa bài học vào cuộc sống



Sách giáo khoa Âm nhạc 9 được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Sách cung cấp cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, lý thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc; giúp các em hình thành và phát triển năng lực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

Nội dung và hình thức trình bày các chủ đề trong sách hấp dẫn, khơi gợi trí tò mò, phát huy tính tích cực, khả năng tự học và bồi dưỡng tình cảm đạo đức, lối sống cho học sinh.

Cuốn sách được biên soạn bởi tập thể tác giả – những nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong lĩnh vực giáo dục Âm nhạc.

SỬ DỤNG
TEM CHỐNG GIẢ

1. Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com
2. Vào mục Hướng dẫn (www.hoc10.com/huong-dan) để kiểm tra sách giả và xem hướng dẫn kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.

